

ĐỀ CƯƠNG ÔN TẬP GIỮA HỌC KỲ 2
MÔN CÔNG NGHỆ NÔNG NGHIỆP KHỐI 10

A. PHẦN TRẮC NGHIỆM

I. NHẬN BIẾT (5 câu)

Câu 1: Cây trồng sinh trưởng, phát triển kém do sâu, bệnh phá hại dẫn đến:

- A. Giảm năng suất B. Giảm chất lượng C. Giảm tính thẩm mỹ D. Cả 3 đáp án trên

Câu 2: Sâu, bệnh hại sẽ:

- A. Làm giảm giá trị dinh dưỡng của sản phẩm
B. Không ảnh hưởng đến tỉ lệ nảy mầm
C. Không ảnh hưởng đến sức sống của hạt giống
D. Không làm giảm giá trị dinh dưỡng trong sản phẩm

Câu 3: Phòng trừ sâu, bệnh có ý nghĩa đối với:

- A. Trồng trọt B. Sức khỏe con người C. Môi trường sinh thái D. Cả 3 đáp án trên

Câu 4: Phòng trừ sâu bệnh giúp:

- A. Giảm thiểu sâu bệnh hại B. Đảm bảo năng suất
C. Đảm bảo chất lượng sản phẩm D. Cả 3 đáp án trên

Câu 5: Phòng trừ sâu, bệnh **không** có ý nghĩa đối với:

- A. Trồng trọt B. Sức khỏe con người
C. Môi trường sinh thái D. Cả 3 đáp án trên đều sai

Câu 6: Sâu hại có loại nào sau đây?

- A. Biến thái hoàn toàn B. Biến thái không hoàn toàn
C. Cả A và B đều đúng D. Cả A và B đều sai

Câu 7: Bệnh hại cây trồng do nhóm gây bệnh nào sau đây gây ra?

- A. Do sinh vật B. Do điều kiện ngoại cảnh
C. Cả A và B đều đúng D. Cả A và B đều sai

Câu 8: Quá trình xâm nhiễm của sinh vật gây bệnh cho cây trồng trải qua giai đoạn nào?

- A. Xâm nhập B. Ủ bệnh C. Phát triển bệnh D. Cả 3 đáp án trên

Câu 9: Bước làm đất, bón lót có công việc chính như:

- A. Cày, bừa đất B. Lên luống C. Bón phân lót D. Cả 3 đáp án trên

Câu 10: Bón vãi tức là:

- A. Rải đều phân bón trên mặt luống B. Rạch hàng trên mặt luống và rải phân vào rạch
C. Bỏ hốc trên mặt luống theo đúng khoảng cách trồng D. Đào hố

Câu 11: Xác định ứng dụng cơ giới hóa được áp dụng vào quá trình nào?

- A. Cơ giới hóa trong gieo trồng B. Cơ giới hóa trong chăm sóc cây trồng
C. Cơ giới hóa trong thu hoạch D. Cả 3 đáp án trên

Câu 12: Đây là vấn đề cần chú ý khi áp dụng cơ giới hóa trong chăm sóc cây trồng?

- A. Lựa chọn loại máy phù hợp
B. Lựa chọn đúng loại máy móc phù hợp với giai đoạn sinh trưởng của cây trồng
C. Đảm bảo yêu cầu kỹ thuật khi sử dụng máy
D. A và C đúng

Câu 13: Loại máy nào sau đây là ứng dụng cơ giới hóa trong làm đất?

- A. Máy cày B. Máy gieo hạt cầm tay

C. Máy xới, vun D. Máy thu hoạch khoai tây

Câu 14: Loại máy nào sau đây là ứng dụng cơ giới hóa trong gieo trồng?

A. Máy cày B. Máy gieo hạt cầm tay

C. Máy xới, vun D. Máy thu hoạch khoai tây

Câu 20: Loại máy nào sau đây là ứng dụng cơ giới hóa trong chăm sóc cây trồng?

A. Máy cày B. Máy gieo hạt cầm tay

C. Máy xới, vun D. Máy thu hoạch khoai tây

Câu 21: Loại máy nào sau đây là ứng dụng cơ giới hóa trong thu hoạch?

A. Máy cày B. Máy gieo hạt cầm tay

C. Máy xới, vun D. Máy thu hoạch khoai tây

Câu 22: Theo công suất, máy động lực có loại nào sau đây?

A. Máy công suất lớn B. Máy công suất trung bình

C. Máy công suất nhỏ D. Cả 3 đáp án trên

Câu 23: Công nghệ cao được ứng dụng vào trong giai đoạn nào?

A. Thu hoạch B. Bảo quản C. Chế biến D. Cả 3 đáp án trên

Câu 24: Công nghệ bảo quản lạnh:

A. Sản phẩm trồng trọt được bảo quản trong kho lạnh với hệ thống điều hòa điều khiển nhiệt độ lạnh thích hợp với từng loại sản phẩm.

B. Sử dụng công nghệ lạnh đông kết hợp với thiết bị làm tinh thể nước đóng băng ở dạng hạt nhỏ, tròn, không góc cạnh.

C. Sử dụng màng hoặc túi bằng chất dẻo để bọc sản phẩm

D. Bảo quản trong môi trường khí quyển được điều chỉnh khác với khí quyển tự nhiên.

Câu 25: Đây là ứng dụng công nghệ cao trong chế biến sản phẩm trồng trọt?

A. Công nghệ sấy thăng hoa B. Công nghệ chế biến nước quả

C. Cả A và B đều đúng D. Cả A và B đều sai

Câu 26: CA là công nghệ bảo quản nào?

A. Công nghệ bảo quản trong điều kiện khí quyển được kiểm soát.

B. Công nghệ bảo quản trong điều kiện khí quyển biến đổi

C. Công nghệ lạnh đông làm sống tế bào.

D. Đáp án khác

Câu 27: Công nghệ bảo quản trong điều kiện khí quyển được kiểm soát:

A. Sản phẩm trồng trọt được bảo quản trong kho lạnh với hệ thống điều hòa điều khiển nhiệt độ lạnh thích hợp với từng loại sản phẩm.

B. Sử dụng công nghệ lạnh đông kết hợp với thiết bị làm tinh thể nước đóng băng ở dạng hạt nhỏ, tròn, không góc cạnh.

C. Sử dụng màng hoặc túi bằng chất dẻo để bọc sản phẩm

D. Bảo quản trong môi trường khí quyển được điều chỉnh khác với khí quyển tự nhiên.

Câu 28: Cho biết: Công nghệ MAP nghĩa là công nghệ gì?

A. Công nghệ bảo quản trong điều kiện khí quyển biến đổi

B. Công nghệ bảo quản trong điều kiện khí quyển được kiểm soát

C. Công nghệ bảo quản lạnh sống tế bào

D. Công nghệ lạnh đông làm sống tế bào

2. THÔNG HIỂU (8 câu)

Câu 1: Sâu, bệnh ảnh hưởng đến đời sống cây trồng như thế nào?

- A. Sinh trưởng và phát triển kém
- B. Sinh trưởng kém
- C. Phát triển kém
- D. Không ảnh hưởng đến sinh trưởng và phát triển

Câu 2: Chọn phát biểu **sai**: Sâu, bệnh ảnh hưởng đến đời sống cây trồng như thế nào?

- A. Sinh trưởng và phát triển kém
- B. Sinh trưởng kém
- C. Phát triển kém
- D. Không ảnh hưởng đến sinh trưởng và phát triển

Câu 3: Chọn phát biểu **đúng**: Sâu, bệnh hại sẽ:

- A. Gây độc cho người sử dụng
- B. Không ảnh hưởng đến tỉ lệ nảy mầm
- C. Không ảnh hưởng đến sức sống của hạt giống
- D. Không làm giảm giá trị dinh dưỡng trong sản phẩm

Câu 4: Chọn phát biểu **sai**: Sâu, bệnh hại sẽ:

- A. Không ảnh hưởng đến tỉ lệ nảy mầm
- B. Không ảnh hưởng đến sức sống của hạt giống
- C. Không làm giảm giá trị dinh dưỡng trong sản phẩm
- D. Cả 3 đáp án đều đúng

Câu 5: Nhóm sâu hại biến thái không hoàn toàn phát triển qua giai đoạn nào sau đây?

- A. Trứng
- B. Sâu non
- C. Trưởng thành
- D. Cả 3 đáp án trên

Câu 6: Thời gian phát triển của sâu non cuốn lá là bao nhiêu ngày?

- A. 10 – 18 ngày
- B. 15 – 28 ngày
- C. 5 – 8 ngày
- D. 25 – 28 ngày

Câu 7: Giai đoạn nhộng của sâu cuốn lá thường phát triển trong bao lâu?

- A. 6 – 10 ngày
- B. 5 – 15 ngày
- C. 4 – 8 ngày
- D. 15 – 28 ngày

Câu 8: Xác định giai đoạn trứng của sâu cuốn lá nhỏ hại lúa sinh trưởng phát triển trong bao nhiêu ngày?

- A. 1 – 3 ngày
- B. 5 – 8 ngày
- C. 3 – 5 ngày
- D. 2 – 4 ngày

Câu 9: Sâu cuốn lá nhỏ trưởng thành có thời gian sống là ?

- A. 5 – 10 ngày
- B. 4 – 8 ngày
- C. 5 – 15 ngày
- D. 3 – 5 ngày

Câu 10: Giai đoạn sâu non của sâu tơ hại rau họ cải kéo dài trong bao lâu?

- A. 15 – 28 ngày
- B. 6 – 10 ngày
- C. 11 – 20 ngày
- D. 8 – 12 ngày

Câu 11: Xác định: Đây là yếu tố ngoại cảnh bất lợi của môi trường?

- A. nhiệt độ quá cao hoặc quá thấp
- B. Ngập úng hoặc khô hạn
- C. Chặt độc, khí độc
- D. Cả 3 đáp án trên

Câu 12: Xác định: Các sinh vật gây bệnh cho cây trồng?

- A. nấm, vi khuẩn, virus, tuyến trùng.
- B. nấm, vi khuẩn, virus, sâu
- C. nấm, vi khuẩn
- D. vi khuẩn, virus, tuyến trùng

Câu 13: Chọn ý đúng: Biện pháp nào sau đây sử dụng các sản phẩm từ côn trùng?

- A. Biện pháp kỹ thuật
- B. Biện pháp hóa học
- C. Biện pháp cơ giới vật lý
- D. Biện pháp sinh học

Câu 14: Sự phát sinh, phát triển của bệnh do sinh vật chỉ có thể xảy ra khi có điều kiện cơ bản nào sau đây?

- A. Có vi sinh vật gây bệnh đạt số lượng nhất định
- B. Có cây ký chủ đang ở giai đoạn mầm cảm bệnh
- C. Có điều kiện ngoại cảnh phù hợp cho sinh vật gây bệnh phát triển

D. Cả 3 đáp án trên

Câu 15: Bệnh đạo ôn hại lúa do:

- A. Nấm *Pyricularia oryzae* gây ra
- C. Vi khuẩn *Liberobacter asiaticum* gây ra

- B. Virus xoắn vàng lá TYLCV gây ra
- D. Tuyến trùng gây ra

Câu 16: Bệnh xoắn vàng lá cà chua do:

- A. Nấm *Pyricularia oryzae* gây ra
- C. Vi khuẩn *Liberobacter asiaticum* gây ra

- B. Virus xoắn vàng lá TYLCV gây ra
- D. Tuyến trùng gây ra

Câu 17: Bệnh vàng lá gân xanh hại cam do:

- A. Nấm *Pyricularia oryzae* gây ra
- C. Vi khuẩn *Liberobacter asiaticum* gây ra

- B. Virus xoắn vàng lá TYLCV gây ra
- D. Tuyến trùng gây ra

Câu 18: Bệnh do tuyến trùng hại rễ cây hồ tiêu do:

- A. Nấm *Pyricularia oryzae* gây ra
- C. Vi khuẩn *Liberobacter asiaticum* gây ra

- B. Virus xoắn vàng lá TYLCV gây ra
- D. Tuyến trùng gây ra

Câu 19: Em hiểu: Ô dịch là gì?

- A. Nơi xuất phát của sâu, bệnh để phát triển rộng ra đồng ruộng.
- B. Nơi có nhiều sâu, bệnh hại.

- C. Nơi cư trú của sâu, bệnh hại.

- D. Có sẵn trên đồng ruộng.

Câu 20: Xác định khi nói về ảnh hưởng của độ ẩm, lượng mưa đến sâu hại ý nào sai?

- A. Lượng nước trong cơ thể côn trùng không thay đổi theo độ ẩm không khí và lượng mưa.
- B. Lượng nước trong cơ thể côn trùng thay đổi theo độ ẩm không khí và lượng mưa.
- C. Lượng nước trong cơ thể côn trùng giảm khi độ ẩm không khí và lượng mưa giảm.
- D. Lượng nước trong cơ thể côn trùng tăng khi độ ẩm không khí và lượng mưa tăng.

Câu 21: Đây là nội dung của biện pháp canh tác?

- A. Làm đất, vệ sinh đồng ruộng; gieo trồng đúng thời vụ; chăm sóc kịp thời, bón phân hợp lý; luân canh cây trồng.
- B. Dùng tay, dùng vợt bắt sâu; ngắt bỏ bộ phận cây trồng bị bệnh; dùng bẫy đèn, bẫy dính để diệt sâu hại.
- C. Sử dụng giống cây trồng mang gen chống chịu sâu, bệnh hại.
- D. Sử dụng các loài động vật, thực vật, vi sinh vật có ích và chế phẩm từ chúng để phòng trừ sâu, bệnh hại.

Câu 22: Đây là nội dung của biện pháp cơ giới, vật lý?

- A. Làm đất, vệ sinh đồng ruộng; gieo trồng đúng thời vụ; chăm sóc kịp thời, bón phân hợp lý; luân canh cây trồng.
- B. Dùng tay, dùng vợt bắt sâu; ngắt bỏ bộ phận cây trồng bị bệnh; dùng bẫy đèn, bẫy dính để diệt sâu hại.
- C. Sử dụng giống cây trồng mang gen chống chịu sâu, bệnh hại.
- D. Sử dụng các loài động vật, thực vật, vi sinh vật có ích và chế phẩm từ chúng để phòng trừ sâu, bệnh hại.

Câu 23: Đây là nội dung của biện pháp sử dụng giống chống chịu sâu, bệnh?

- A. Làm đất, vệ sinh đồng ruộng; gieo trồng đúng thời vụ; chăm sóc kịp thời, bón phân hợp lý; luân canh cây trồng.

B. Dùng tay, dùng vợt bắt sâu; ngắt bỏ bộ phận cây trồng bị bệnh; dùng bẫy đèn, bẫy dính để diệt sâu hại.

C. Sử dụng giống cây trồng mang gen chống chịu sâu, bệnh hại.

D. Sử dụng các loài động vật, thực vật, vi sinh vật có ích và chế phẩm từ chúng để phòng trừ sâu, bệnh hại.

Câu 24: Đây là nội dung của biện pháp sinh học?

A. Làm đất, vệ sinh đồng ruộng; gieo trồng đúng thời vụ; chăm sóc kịp thời, bón phân hợp lý; luân canh cây trồng.

B. Dùng tay, dùng vợt bắt sâu; ngắt bỏ bộ phận cây trồng bị bệnh; dùng bẫy đèn, bẫy dính để diệt sâu hại.

C. Sử dụng giống cây trồng mang gen chống chịu sâu, bệnh hại.

D. Sử dụng các loài động vật, thực vật, vi sinh vật có ích và chế phẩm từ chúng để phòng trừ sâu, bệnh hại.

Câu 25: Đây không phải ưu điểm của biện pháp canh tác?

A. Dễ áp dụng, hiệu quả lâu dài

B. Không gây ô nhiễm môi trường

C. An toàn cho sức khỏe người sản xuất

D. Hiệu quả cao khi sâu, bệnh đã phát sinh thành dịch

Câu 26: Đây là các biện pháp phòng trừ sâu, bệnh hại cây trồng?

A. Ứng dụng công nghệ sinh học, sử dụng giống chống chịu sâu, bệnh, hóa học.

B. Canh tác, cơ giới và vật lý, sinh học, sử dụng giống chống chịu sâu, bệnh, hóa học

C. Canh tác, cơ giới và vật lý

D. Đáp án khác

Câu 27: Đây là chế phẩm vi khuẩn trừ sâu?

A. Chế phẩm Bt

B. Chế phẩm NPV

C. Chế phẩm nấm xanh Metarhizium

D. Chế phẩm nấm Trichoderma

Câu 28: Đây là chế phẩm virus trừ sâu?

A. Chế phẩm Bt

B. Chế phẩm NPV

C. Chế phẩm nấm xanh Metarhizium

D. Chế phẩm nấm Trichoderma

Câu 29: Đây là chế phẩm nấm trừ sâu?

A. Chế phẩm Bt

B. Chế phẩm NPV

C. Chế phẩm nấm xanh Metarhizium

D. Chế phẩm nấm Trichoderma

Câu 30: Đây là chế phẩm nấm trừ bệnh?

A. Chế phẩm Bt

B. Chế phẩm NPV

C. Chế phẩm nấm xanh Metarhizium

D. Chế phẩm nấm Trichoderma

Câu 31: Đây **không** là biện pháp bón phân lót?

A. Bón theo hốc

B. Bón thúc

C. Bón theo hàng

D. Bón theo hố

Câu 32: Bón theo hàng tức là:

A. Rải đều phân bón trên mặt luống

B. Rạch hàng trên mặt luống và rải phân vào rạch

C. Bỏ hốc trên mặt luống theo đúng khoảng cách trồng

D. Đào hố

Câu 33: Máy động lực công suất lớn có công suất động cơ:

A. Trên 35 HP

B. Trên 12 HP

C. Dưới 12 HP

D. Cả 3 đáp án trên

Câu 34: Máy động lực công suất trung bình có công suất động cơ:

A. Trên 35 HP

B. Trên 12 HP

C. Dưới 12 HP

D. Cả 3 đáp án trên

Câu 35: Máy động lực công suất nhỏ có công suất động cơ:

- A. Trên 35 HP B. Trên 12 HP C. Dưới 12 HP D. Cả 3 đáp án trên

Câu 36: Máy động lực công suất lớn phù hợp sử dụng trên những cánh đồng có diện tích:

- A. Trên 20 ha B. Từ 1 đến 20 ha C. Dưới 1 ha D. Cả 3 đáp án trên

Câu 37: Máy động lực công suất trung bình phù hợp sử dụng trên những cánh đồng có diện tích:

- A. Trên 20 ha B. Từ 1 đến 20 ha C. Dưới 1 ha D. Cả 3 đáp án trên

Câu 38: Máy động lực công suất nhỏ phù hợp sử dụng trên những cánh đồng có diện tích:

- A. Trên 20 ha B. Từ 1 đến 20 ha C. Dưới 1 ha D. Cả 3 đáp án trên

Câu 39: Loại máy nào sau đây là ứng dụng cơ giới hóa trong làm đất?

- A. Máy cày B. Máy gieo hạt cầm tay
C. Máy xới, vun D. Máy thu hoạch khoai tây

Câu 30: Công nghệ lạnh đông làm sống tế bào:

- A. Sản phẩm trồng trọt được bảo quản trong kho lạnh với hệ thống điều hòa điều khiển nhiệt độ lạnh thích hợp với từng loại sản phẩm.
B. Sử dụng công nghệ lạnh đông kết hợp với thiết bị làm tinh thể nước đóng băng ở dạng hạt nhỏ, tròn, không góc cạnh.
C. Sử dụng màng hoặc túi bằng chất dẻo để bọc sản phẩm.
D. Bảo quản trong môi trường khí quyển được điều chỉnh khác với khí quyển tự nhiên.

Câu 31: Công nghệ bảo quản trong điều kiện khí quyển biến đổi:

- A. Sản phẩm trồng trọt được bảo quản trong kho lạnh với hệ thống điều hòa điều khiển nhiệt độ lạnh thích hợp với từng loại sản phẩm.
B. Sử dụng công nghệ lạnh đông kết hợp với thiết bị làm tinh thể nước đóng băng ở dạng hạt nhỏ, tròn, không góc cạnh.
C. Sử dụng màng hoặc túi bằng chất dẻo để bọc sản phẩm.
D. Bảo quản trong môi trường khí quyển được điều chỉnh khác với khí quyển tự nhiên.

Câu 32: Nhiệt độ và độ ẩm thích hợp để bảo quản cà chua là bao nhiêu?

- A. 12 °C, 85 - 90 %. B. 12 °C, 93 %. C. 5 - 12 °C, 85 - 90 %. D. 7 - 10 °C, 85 - 90 %.

Câu 33: Trong công nghệ sấy thăng hoa sản phẩm được cấp đông nhanh ở nhiệt độ nào?

- A. 0°C đến - 10°C B. 30°C đến - 50°C C. - 30°C đến - 50°C D. 5°C đến - 15°C

3. VẬN DỤNG

Câu 1: Phòng trừ sâu bệnh giúp:

- A. Gia tăng thu nhập cho người sản xuất nông nghiệp B. Duy trì cân bằng sinh thái
C. Bảo vệ môi trường D. Cả 3 đáp án trên

Câu 2: Đây là dấu hiệu khi cây trồng bị sâu, bệnh phá hại?

- A. Lá, quả bị đốm đen, nâu B. Cành gãy, lá vàng úa, thũng, sần sùi
C. Quả bị chảy nhựa D. Cả 3 đáp án trên

Câu 3: Sâu cuốn lá nhỏ hại lúa thường gây hại thành dịch lớn trên nhiều vùng trồng lúa ở nước ta ở các giai đoạn: lúa đẻ nhánh, lúa phân hoá đòng, trổ bông.

- A. lúa phân hoá đòng B. Lúa trổ bông C. lúa đẻ nhánh D. Cả 3 đáp án trên

Câu 4: "màu nâu, sống từ 6 – 10 ngày, thường vũ hoá vào ban đêm." Đây là giai đoạn nào của Sâu cuốn lá nhỏ hại lúa (*Cmaphalecres medinalis* Guence)?

- A. Trứng B. Sâu non C. Trưởng thành D. Nhộng

Câu 5: Hãy xác định: Những loại đất nào dễ phát sinh sâu bệnh?

- A. Đất thiếu dinh dưỡng B. Đất thừa dinh dưỡng
C. Đất chua D. Đất thiếu hoặc thừa dinh dưỡng

Câu 6: Đâu **không** phải bệnh hại cây trồng thường gặp là?

- A. Bệnh đạo ôn hại lúa B. Bệnh xoăn vàng lá cà chua
C. Bệnh xoăn vàng lá cà chua D. Bệnh xoăn vàng lá cà chua

Câu 7: Hoạt động làm đất, vệ sinh đồng ruộng; gieo trồng đúng thời vụ; chăm sóc kịp thời, bón phân hợp lý; luân canh cây trồng là nội dung công việc của biện pháp nào?

- A. Cơ giới vật lý B. Canh tác
C. Sử dụng giống chống chịu sâu, bệnh D. Sinh học

Câu 8: Biện pháp nào sau đây là biện pháp Sinh học trong phòng trừ sâu bệnh hại cây trồng?

- A. Gieo trồng đúng thời vụ B. Bắt bằng vợt, bẫy ánh sáng
C. Dùng ong mắt đỏ D. Bón phân cân đối

Câu 9: Đâu **không** là công việc trong quá trình chăm sóc cây trồng?

- A. Tưới nước. B. Bón thúc. C. Bón lót. D. Làm giàn.

Câu 10: Khi tiến hành chăm sóc cây trồng có những công việc nào?

- A. + Tưới nước + Bón thúc + Xới xáo, làm cỏ, vun gốc + Làm giàn.
B. + Cắt tỉa + Phòng trừ sâu, bệnh hại cây trồng.
C. + Tưới nước + Làm giàn. + Cắt tỉa + Phòng trừ sâu, bệnh hại cây trồng.
D. Cả 3 đáp án trên.

Câu 11: Loại cây nào nên bón lót ngay trước khi gieo trồng?

- A. Cây thân thảo. B. Cây ngắn ngày.
C. Cả A và B đều đúng. D. Cả A và B đều sai.

Câu 12: Hoạt động nào sau đây được xem là ứng dụng cơ giới hóa trong chăm sóc cây trồng?

- A. Máy cày dùng để cày đất. B. Máy lên luống, lên hàng trồng cây.
C. Máy bay phun thuốc trừ sâu. D. Máy rải phân được sử dụng rải phân bón lót.

Câu 13: Khi bảo quản cà chua ở nhiệt độ và độ ẩm 7 - 10 °C, 85 - 90 % thì bảo quản được trong bao lâu?

- A. 4 - 7 ngày B. 5 -10 ngày C. 4 - 10 ngày D. 10 ngày

Câu 14: Đâu là công nghệ cao được ứng dụng trong thu hoạch sản phẩm trồng trọt?

- A. Tự động hóa B. Cảm biến
C. Robot và trí tuệ nhân tạo D. Cả 3 đáp án trên

Câu 15: Sản phẩm trồng trọt được bảo quản bằng công nghệ CA sẽ kéo dài thời gian bảo quản được trong bao lâu?

- A. 2 tuần B. 20 tuần C. 40 tuần D. 10 Tuần

- HẾT -